

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 101/2025/HS-PT

Ngày 28 - 4 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sâm.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trịnh Văn Toàn

2. Ông Bùi Quốc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 99/2025/TLPT-HS ngày 24/3/2025 đối với bị cáo Trần Quốc P và bị cáo Phạm Văn C, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2025/HS-ST ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Trần Quốc P, sinh năm 1987, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: 337/160 Võ Văn K, tổ dân phố X, phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn L, sinh năm: 1954; Con bà: Phạm Thị Kim N, sinh năm: 1961; Bị cáo có vợ là Lê Thị Kim P1, sinh năm: 1989 và có hai con; Con lớn nhất sinh năm: 2016, con nhỏ nhất sinh năm: 2020. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” tại Bản án số: 23/2014/HSST. Ngày 12/8/2015, chấp hành xong và được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 21/9/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phạm Văn C, sinh năm: 1986, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: 362/104 Võ Văn K, tổ dân phố 11, phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn P, sinh năm: 1955; Con bà: Vũ Thị D, sinh năm: 1956; Bị cáo có vợ là Tô Thị Bích T, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và có hai con; Con lớn nhất, sinh năm: 2011, con nhỏ nhất, sinh năm: 2016. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/9/2007, bị Công an phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau” với hình thức phạt tiền 350.000 đồng. Ngày 27/9/2007, thi hành xong quyết định xử phạt.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 21/9/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Kim K, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Trung H, sinh năm: 1991; Địa chỉ: 362 Võ Văn K, tổ dân phố Z, phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Bà Tô Nữ Thu T2, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20/9/2024, sau khi ăn nhậu tại quán TB ở đường Lê Thị R, phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Trần Quốc P, Phạm Văn C cùng Nguyễn Kim K, sinh năm: 1989, trú ở: Tổ dân phố Z, phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk rủ nhau bắt taxi đến quán Bar L ở địa chỉ: 47-49 Trần Hữu D, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nghe nhạc. Tại đây, P rủ C, K mua ma túy sử dụng nhưng C, K không nói gì. P đi bộ ra trước quán nhờ nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nhờ mua dùm P một viên ma túy thuốc lắc (MDMA) và một chấm ma túy khay (Ketamine), người này đồng ý. Một lúc sau, có nam thanh niên ngồi trong xe ô tô đến bán cho P một viên ma túy thuốc lắc và một chấm ma túy khay với giá 1.100.000 (một triệu một trăm ngàn) đồng. P cầm ma túy vào trong quán, lấy viên ma túy thuốc lắc ra bẻ thành 03 phần đưa cho K, C mỗi người một phần cùng P nuốt vào cơ thể rồi P tiếp tục lấy ma túy khay đã được xào sẵn đổ vào chén để cùng C, K sử dụng và nghe nhạc cho đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 21/9/2024, K tính tiền để tất cả cùng về. Lúc này, ma túy khay sử dụng chưa hết còn trên bàn, C lấy cát trong người rồi cùng P, K bắt taxi đi về. Trên đường về, C nói “*Còn ít đồ (nghĩa là còn ma túy khay), anh em về khu du lịch SO thuê phòng chơi tiếp*” thì P, K đồng ý. C sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim số: 0934.412.314 liên lạc qua ứng dụng Messenger của nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân lai lịch) sử dụng tài khoản tên “Ken” để thuê loa, đèn còn P sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone liên lạc đến số điện thoại 0862.136.767 của chị Tô Nữ Thu T, sinh năm 1986, trú ở: Tổ dân phố A, phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là quản lý

khu du lịch SO ở địa chỉ: 568 Võ Văn K, phường KX, thành phố B để đặt phòng. Tới nơi, có hai nam thanh niên đem loa, đèn đến cho C và C đưa căn cước công dân cho quây lễ tân thuê phòng Vip 6 rồi tất cả đi xuống khu vực bếp ăn của khu du lịch SO ăn uống. Sau khi ăn uống xong, P và C cầm đĩa sứ màu trắng lên phòng Vip 6 để sử dụng ma túy. Tại đây, P sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone của P kết nối loa để mở nhạc và lấy gói ma túy khay C để trên bàn đồ ra đĩa sứ màu trắng rồi dùng thẻ nhựa ATM mặt trước có ghi “Sacombank”, mặt sau ghi “TRAN QUOC PHUONG” chia ma túy khay ra thành nhiều đường. C lấy tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng và đầu lọc điều thuốc quăn thành dạng ống hút để P, C, K sử dụng ma túy khay cho đến khoảng 05 giờ 30 phút sáng ngày 21/9/2024, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ chất bột màu trắng còn lại trên đĩa sứ màu trắng vào một gói nylon và các vật chứng được niêm phong theo quy định của pháp luật. P, C, K khai nhận là ma túy khay đang cùng nhau sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 1554/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất bột màu trắng bên trong một gói nylon trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1888 gam, loại Ketamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1522 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 14/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Trần Quốc P và Phạm Văn C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2025/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc P và Phạm Văn C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự : Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc P** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2024.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự : Xử phạt bị cáo **Phạm Văn C** 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/02/2025 và ngày 03/3/2025 bị cáo Phạm Văn C, Trần Quốc P kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc P, Phạm Văn C giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Quốc P, Phạm Văn C về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

Xét mức hình phạt 08 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Trần Quốc P mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo là tương xứng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc P - Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2025/HS-ST ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt đối với bị cáo.

Xét mức hình phạt 08 năm tù đối với bị cáo Phạm Văn C mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội có một tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đã ly hôn vợ và đang nuôi con nhỏ, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2025/HS-ST ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt và xử phạt bị cáo Phạm Văn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2024.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Trần Quốc P, Phạm Văn C tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 21/9/2024, tại phòng Vip 6 khu du lịch SO ở địa chỉ: 568 Võ Văn K, phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Trần Quốc P, Phạm Văn C có hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị địa điểm, công cụ tổ chức cho Nguyễn Kim K cùng sử dụng trái phép chất ma túy, loại Ketamine thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phối hợp với Công an phường KX, thành phố B bắt quả tang, thu giữ 0,1888 gam ma túy, loại Ketamine. Trước đó, vào khoảng 00 giờ 00 phút cùng ngày, tại quán Bar Liberty ở địa chỉ: 47-49 Trần Hữu D, phường TL, thành phố B. Trần Quốc P có

hành vi cung cấp ma túy loại Ketamine và MDMA tổ chức sử dụng ma túy cho Phạm Văn C, Trần Kim K thì bị bắt quả tang và tạm giữ vật chứng.

Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Quốc P về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; và xét xử bị cáo Phạm Văn C về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 08 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Trần Quốc P và 08 năm tù đối với bị cáo Phạm Văn C là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, bởi lẽ:

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là bộc phát, được nảy sinh sau khi các bị cáo đi nhậu và nghe nhạc tại Bar Lyberty mà không phải được lên kế hoạch từ trước, không có sự chuẩn bị và câu kết chặt chẽ, không có sự phân công nhiệm vụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Riêng đối với bị cáo Phạm Văn C không phải là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà khi được bị cáo P rủ rê sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Bar L, sau đó còn dư thì bị cáo C mới đem số ma túy còn dư này về khu du lịch SO để sử dụng cùng với P và K. Hơn nữa, quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn và đang nuôi con nhỏ; hiện nay bị cáo C đã ly hôn vợ và là lao động chính duy nhất trong gia đình. Do đó, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo để sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc P, Phạm Văn C – Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2025/HS-ST ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt.

[1] Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Quốc P** 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2024.

[2] Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn C** 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2024.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Quốc P, Phạm Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TANDCC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phân tại TG khu vực Tp. Buôn Ma Thuột
(thuộc TTG CA tỉnh Đắk Lắk);
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- CC THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sâm